TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 179/2024/QĐST-VHNGĐ	*Đông Hà, ngày 27 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ,TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 253/2024/TLST-VHNGĐ ngày 05/12/2024 về việc: "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- Chị Trương Thị Mỹ L; địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh D.
- Anh Nguyễn Thái S; địa chỉ: Khu phố A, Phường B, thành phố C tỉnh D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

(1) *Về quan hệ hôn nhân*: Hôn nhân giữa chị Trương Thị Mỹ L (chị L), anh Nguyễn Thái S (anh S) là hợp pháp. Nay, chị L và anh S yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Yêu cầu của chị L và anh S là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật.

(2) *Về con chung*: Chị L và anh S không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

(3) *Về tài sản chung*: Chị L và anh S không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

(4) *Về lệ phí Tòa án*: Anh S tự nguyện thỏa thuận chịu toàn bộ lệ phí hôn nhân gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị Mỹ L và anh Nguyễn Thái S thuận tình ly hôn (*Giấy chứng nhận kết hôn số: 106, QS 02 do UBND Phường 1, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, cấp ngày 22/7/202).*

1.2 Về con chung: Chị Trương Thị Mỹ L và anh Nguyễn Thái S không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.3 Về tài sản chung: Chị Trương Thị Mỹ L và anh Nguyễn Thái S, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Thái S tự nguyện thỏa thuận chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 theo Biên lai thu số 0000649 ngày 05/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị (*Anh Nguyễn Thái S đã nộp đủ lệ phí*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND thành phố Đông Hà;
- Chi cục THADS thành phố Đông Hà;
- UBND Phường 1, TP Đông Hà;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Vũ Xuân